

Bắc Kạn, ngày 04 tháng 7 năm 2017

THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG
Gói thầu số 02: Mua sắm hóa chất dùng cho xét nghiệm huyết học
Số: 02 /TTK-SYT

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;
Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc mua sắm hóa chất nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Công văn số 760/UBND-KGVX ngày 27/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc mua sắm hóa chất cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu hóa chất cung ứng cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn 8 tháng cuối năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-SYT ngày 27/06/2017 của Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Mua sắm hóa chất dùng cho xét nghiệm huyết học;

Hôm nay, ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại Sở Y tế Bắc Kạn, chúng tôi gồm:

I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A)

Tên đơn vị: **SỞ Y TẾ TỈNH BẮC KẠN**

Đại diện: Ông Nguyễn Đình Học Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 14, Đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: 0281.3870.580

II. Nhà thầu cung cấp hóa chất (Bên B)

Tên đơn vị: **LIÊN DANH CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ AN VIỆT –
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM – CÔNG TY CP XNK THIẾT
BỊ VÀ HÓA CHẤT VIỆT NAM.**

THÀNH VIÊN ĐÚNG ĐẦU LIÊN DANH:

Tên công ty: Công ty TNHH thiết bị Minh Tâm

Đại diện: Bà Đoàn Văn Anh Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 21, ngõ 22, Nguyễn Ngọc Nai, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 0243.6.288.882

THÀNH VIÊN LIÊN DANH:

1. Tên công ty: Công ty TNHH thiết bị An Việt

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Tuấn Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 64, đường Yên Phụ, Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9.275.767

2. Tên công ty: Công ty CP XNK thiết bị và hóa chất Việt Nam

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Tiến Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 94, Phó Đức Chính, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại: 0243.9.262.699

Hai bên đã tiến hành thương thảo và thống nhất một số nội dung trong việc cung ứng hóa chất gói thầu số 02: Mua sắm hóa chất dùng cho xét nghiệm huyết học như sau:

Điều 1. Danh mục hóa chất cung cấp

1. Danh mục hóa chất bao gồm: 74 mặt hàng (*có biểu chi tiết kèm theo*).

- Hai bên thống nhất cho phép các đơn vị y tế sử dụng hóa chất thấp hơn/vượt 30% so với số lượng hóa chất đã trúng thầu được phân bổ cho từng đơn vị, đồng thời báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp.

- Các trường hợp khác, nhà thầu thực hiện theo quy định của hồ sơ mời thầu và theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giá hóa chất

Tổng giá trị trúng thầu: 3.384.747.200 VND (*Bằng chữ: Ba tỷ, ba trăm tám mươi tư triệu, bảy trăm bốn mươi bảy nghìn, hai trăm đồng*).

Giá hóa chất chi tiết tại biểu kèm theo. Các đơn vị thực hiện ký hợp đồng mua sắm theo thỏa thuận khung và Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Giá ký kết hợp đồng không vượt quá giá hóa chất được phê duyệt.

Điều 3. Thanh toán, thanh lý

3.1. Điều kiện bàn giao hàng hóa:

Cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ kèm theo:

- Hóa đơn bán hàng theo quy định của Bộ Tài chính;
- Có phiếu xuất kho của công ty hoặc giấy chứng nhận của nhà sản xuất có thời hạn dùng còn ít nhất 50% trở lên (*theo qui định của hồ sơ mời thầu*).

3.2. Thanh toán:

Phương thức thanh toán: chuyển khoản hoặc tiền mặt.

- Đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam (VND).
- Việc thanh toán hợp đồng phải phù hợp với loại hợp đồng, giá hợp đồng và các điều kiện trong hợp đồng mà các bên đã ký kết.

- Thanh toán làm nhiều lần theo từng giai đoạn nghiệm thu hoàn thành. Thanh toán theo tỷ lệ phần trăm giá hợp đồng.

- Bên giao thầu phải thanh toán đầy đủ (100%) giá trị của từng lần thanh toán cho bên nhận thầu.

- Hồ sơ thanh toán:

+ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành trong giai đoạn thanh toán có xác nhận của đại diện bên giao thầu hoặc đại diện tư vấn (nếu có) và đại diện bên nhận thầu;

+ Bảng tính giá trị nội dung của các công việc phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi hợp đồng đã ký kết có xác nhận của đại diện bên giao thầu hoặc đại diện tư vấn (nếu có) và đại diện bên nhận thầu;

+ Đề nghị thanh toán của bên nhận thầu cần thể hiện các nội dung: Giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có), giá trị đề nghị thanh toán trong giai đoạn sau khi đã bù trừ các Khoản này có xác nhận của đại diện bên giao thầu và đại diện bên nhận thầu.

+ Các hồ sơ: Hóa đơn của nhà thầu, có phiếu xuất kho của công ty hoặc giấy chứng nhận của nhà sản xuất có thời hạn sử dụng còn ít nhất 50% trở lên, biên bản nghiệm thu hàng hóa và các tài liệu chứng từ khác liên quan.

3.3. Thanh lý hợp đồng:

Hợp đồng được thanh lý khi bên bán bàn giao khối lượng hàng hóa theo hợp đồng, hồ sơ thanh toán và các hóa đơn, chứng từ liên quan cho bên mua (sau khi kết thúc thời gian hiệu lực của hợp đồng). Các thành viên trong liên danh có trách nhiệm tổng hợp khối lượng các công việc thực hiện trong phạm vi đảm nhận và thanh lý theo hợp đồng đã ký.

Điều 4. Thời gian, địa điểm giao hóa chất

- Thời gian bàn giao hóa chất: Ngay sau khi trúng thầu (≤ 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được dự trữ của đơn vị mua hàng đối với các mặt hàng thường quy và từ 6-8 tuần với các mặt hàng đặc biệt).

- Thời gian ký, thực hiện hợp đồng : từ ngày 04/7/2017 đến hết ngày 30/6/2018.

- Địa điểm bàn giao: Nhận hóa chất tại khoa Dược – Các đơn vị khám chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh (có kèm theo danh sách chi tiết mặt hàng).

Điều 5. Bảo hành, bảo trì; đào tạo, hướng dẫn sử dụng

- Trong vòng 15 ngày, sau khi bên mua nhận hàng, nếu có vấn đề về chất lượng, hoặc không sử dụng được với trang thiết bị hiện có của bên mua, bên bán có trách nhiệm thu hồi hoặc đổi hàng, sau khi nhận được thông báo của bên mua.

- Khi có sự cố, Đơn vị sử dụng hóa chất liên lạc bằng văn bản (Fax) hoặc qua điện thoại với Nhà thầu cung cấp hóa chất mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Nếu không khắc phục được nhà thầu cung cấp hóa chất sẽ cử cán bộ kỹ thuật đến đơn vị để xử lý. Mọi chi phí thực tế phát sinh để

phục vụ bảo hành thiết bị Nhà thầu cung cấp hóa chất sẽ chi trả (chi phí đi lại, giao nhận, bảo dưỡng thiết bị,...). Việc thanh toán được thực hiện trên cơ sở chứng từ thực tế phát sinh.

- Hướng dẫn sử dụng: Nhà thầu cung cấp hóa chất phải điều chỉnh, hướng dẫn sử dụng đảm bảo hóa chất cho phù hợp với các hệ thống máy tại các đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan

6.1. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị mua sắm tập trung

- Tập hợp nhu cầu mua sắm
- Tiến hành lựa chọn nhà thầu,
- Ký văn bản thỏa thuận khung với nhà thầu được lựa chọn làm cơ sở để các đơn vị có nhu cầu mua sắm trực tiếp ký hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn cung cấp hóa chất.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp hóa chất:

• Ký hợp đồng mua sắm hóa chất với Đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất. Hợp đồng phải được ký kết trong vòng 15 ngày kể từ ngày Thỏa thuận khung mua sắm tập trung có hiệu lực. Tất cả các thành viên trong liên danh phải trực tiếp ký (đóng dấu) vào hợp đồng.

• Hợp đồng mua sắm hóa chất được lập thành văn bản theo mẫu tại Phụ lục 02 kèm theo thỏa thuận khung này.

• Cung cấp đầy đủ các hóa chất, mô tả chi tiết tên, tiêu chuẩn kỹ thuật, xuất xứ của hàng hóa, số lượng (theo phụ lục 01 kèm theo thỏa thuận khung); cài đặt, hướng dẫn sử dụng hóa chất tại đơn vị sử dụng hóa chất.

• Phối hợp với Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn trong quá trình triển khai thực hiện thỏa thuận khung và hợp đồng cụ thể đối với các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn. Báo cáo tiến độ thực hiện với Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn thường xuyên theo hằng quý.

• Quy định chung về trách nhiệm, nghĩa vụ của các thành viên trong liên danh:

- Tham gia ký kết hợp đồng và thanh lý hợp đồng mua sắm hóa chất với đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất;

- Các thành viên liên danh phát hành hóa đơn bán hàng cho đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất theo % khối lượng công việc đảm nhận, cụ thể như sau :

TT	Tên đơn vị	Tỷ lệ % công việc đảm nhận so với tổng giá trị trúng thầu
1	Công ty TNHH thiết bị Minh Tâm	28%
2	Công ty TNHH thiết bị An Việt	47%
3	Công ty CP XNK thiết bị và hóa chất Việt Nam	25%
	Tổng	100%

Danh mục chi tiết từng mặt hàng, của từng nhà thầu qui định tại phụ lục 01 kèm theo.

- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng bằng 3% tổng giá trị trúng thầu (các nhà thầu nộp bảo lãnh thực hiện hợp đồng tương ứng với tỷ lệ % công việc đảm nhận so với tổng giá trị trúng thầu).

- Tham gia ký kết biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận hóa chất với đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất.

6.3. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm, sử dụng hóa chất:

- Ký kết Hợp đồng:

- Đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất ký hợp đồng mua sắm hóa chất với Liên danh nhà thầu đã được đơn vị mua sắm tập trung ký thỏa thuận khung. Nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ liên quan đến hàng hóa theo đúng hồ sơ mời thầu (Có chứng nhận đạt các tiêu chuẩn về chất lượng ISO, CE, FDA ...) khi ký hợp đồng.

- Hợp đồng mua sắm hóa chất được lập thành văn bản theo mẫu tại Phụ lục 02 kèm theo thỏa thuận khung này.

Hợp đồng phải được ký kết trong vòng 15 ngày kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực.

- Kiểm tra, tiếp nhận hóa chất:

Phải lập thành Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận hóa chất theo thỏa thuận khung này và kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan, gồm:

- a) Hợp đồng mua sắm hóa chất;
- b) Hóa đơn bán hàng;
- c) Phiếu xuất kho của công ty hoặc giấy chứng nhận của nhà sản xuất có thời hạn sử dụng còn ít nhất 50% trở lên (theo qui định của hồ sơ mời thầu).
- d) Hồ sơ kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn sử dụng;
- đ) Các tài liệu khác có liên quan khác (nếu có).

- Thanh toán:

- Đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất có trách nhiệm thanh toán tiền mua hóa chất nhà thầu cung cấp hóa chất.

- Việc thanh toán tiền mua sắm hóa chất được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo thỏa thuận khung và hợp đồng mua sắm hóa chất đã ký với nhà thầu cung cấp hóa chất.

- Thanh lý:

- Đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất có trách nhiệm Thanh lý hợp đồng mua sắm hóa chất với Nhà thầu cung cấp hóa chất

- Quyết toán kinh phí mua sắm hóa chất.

- Việc quyết toán, thanh lý hợp đồng mua sắm hóa chất được thực hiện theo quy định của pháp luật và hợp đồng mua sắm hóa chất đã ký với nhà thầu cung cấp hóa chất.

- Các văn bản (bản chính) liên quan bao gồm Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận hóa chất, Thanh lý hợp đồng giữa Đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất và Nhà thầu cung cấp hóa chất đều phải gửi 01 bản cho Đơn vị mua sắm tập trung.

- Theo dõi hóa chất trên sổ kế toán, quản lý, sử dụng hóa chất được trang bị theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hiệu lực của thỏa thuận khung.

Thời hạn có hiệu lực của thỏa thuận khung từ ngày 04/7/2017 đến hết ngày 30/6/2018.

Điều 8: Bất khả kháng

1. Trong Thỏa thuận khung này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hoả hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.

2. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

3. Trong khoảng thời gian không thể thực hiện Thỏa thuận khung do điều kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ Thỏa thuận khung của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

4. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt Thỏa thuận khung theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 9 của Thỏa thuận khung này.

Điều 9: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

1. Luật áp dụng đối với Thỏa thuận khung là pháp luật hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện Thỏa thuận khung, nếu có phát sinh tranh chấp thì hai bên sẽ giải quyết thông qua đàm phán trực tiếp, thương lượng và hoà giải trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lợi ích của nhau.

2. Trường hợp quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày cuộc đàm phán cuối cùng không thành công, thì hai bên sẽ đưa vấn đề tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và có giá trị bắt buộc thực hiện đối với cả hai bên.

Điều 10: Xử phạt do vi phạm Thỏa thuận khung

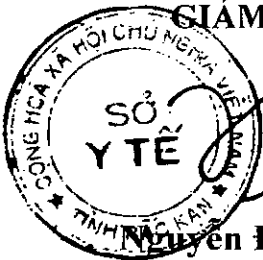
1. Trường hợp vi phạm gây thiệt hại cho Bên A, mức bồi thường thiệt hại do vi phạm Thỏa thuận khung căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành và thỏa thuận giữa Bên A và Bên B.

2. Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu Bên B không thực hiện đúng tiến độ qui định của Thỏa thuận khung thì Bên B sẽ phải chịu giá trị phần công việc chậm tiến độ theo quy định của Thỏa thuận khung.

Điều 11: Các nội dung liên quan khác

Thỏa thuận khung được lập thành 20 (hai mươi) bản có giá trị pháp lý như nhau, Đơn vị mua sắm tập trung giữ 04 (bốn) bản, Nhà thầu giữ 06 (sáu) bản, các đơn vị đăng ký mua sắm tập trung 01 (một) bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Học

**ĐẠI DIỆN BÊN B
THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH
GIÁM ĐỐC**



Đoàn Văn Anh

THÀNH VIÊN 1 LIÊN DANH

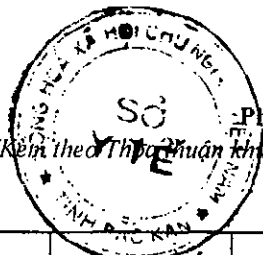


Nguyễn Văn Tuấn

THÀNH VIÊN 2 LIÊN DANH



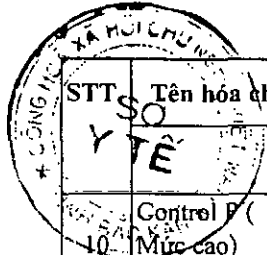
Nguyễn Văn Tiến



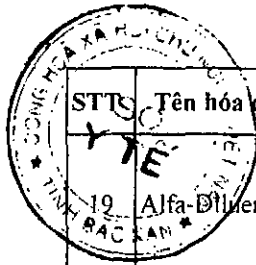
Phụ lục: DANH MỤC CHI TIẾT GÓI THẦU 02: MUA SẮM HÓA CHẤT DÙNG CHO XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC

(Kèm theo Thông báo Chung ngày 04/7/2017 giữa Sở Y tế Bắc Kạn và Liên danh Công ty TNHH thiết bị An Việt – Công ty TNHH thiết bị Minh Tâm – Công ty CP XNK thiết bị và hóa chất Việt Nam)

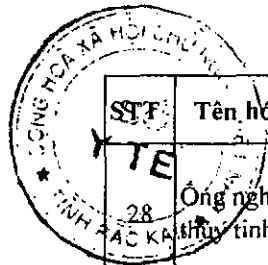
STT	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
1	Drew3	Diluent : 5L Cleaner : 750ml Lysing : 125ml	Pack	18	Drew/ Anh Quốc	6.680.000	120.240.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Chợ Mới
2	Dung dịch phá vỡ hồng cầu Lysing reagent CN Free	500mL	chai	56	Cormay/Ba Lan	1.662.300	93.088.800	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa 36; Na Ri 20;
3	Dung dịch phá vỡ hồng cầu Lysing reagent NK3	1L	chai	102	Cormay/Ba Lan	1.757.300	179.244.600	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Chợ Mới 18, Bạch Thông 15; Ngân Sơn 30; Ba Bể :39
4	Dung dịch pha loãng (Diluent)	10L	Thùng	93	Cormay/Ba Lan	1.567.300	145.758.900	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa 45, Na Ri 48
5	Dung dịch pha loãng (diluent Nk)	20L	Thùng	62	Cormay/Ba Lan	1.994.000	123.628.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bạch Thông 13; Ngân Sơn 15; Thành phố 17; Chợ Mới 17
6	Chất rửa máy huyết học Cleaning reagent NK	1L	Chai	30	Cormay/Ba Lan	1.795.400	53.862.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa 24; Na Ri 6;
7	Chất rửa máy huyết học Cleaner	5L	Can	71	Cormay/Ba Lan	2.184.000	155.064.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Na Ri 18; Bạch Thông 12; Ngân Sơn 30; Chợ Mới 11
8	Chất rửa đậm đặc cho máy huyết học (flush)	100ml	lọ	12	Cormay/Ba Lan	712.400	8.548.800	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Na Ri
9	Control N (Mức thường) Máu chuẩn	3ml	Lọ	8	Cormay/Ba Lan	2.468.000	19.744.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa 5, Na Ri 3



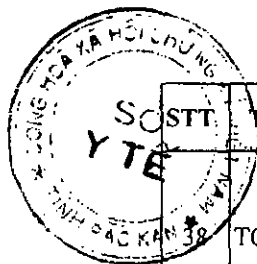
STT	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
		2,5ml	lọ	6	Cormay/Ba Lan	2.089.000	12.534.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Chợ Mới
10	Coritrol F (Mức cao) Máu chuẩn	3ml	lọ	6	Cormay/Ba Lan	2.089.000	12.534.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Chợ Mới
11	Chất rửa máy huyết học	4mlx20	Hộp	5	Sysmex/Singapo	1.852.400	9.262.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Ba Bể 3; Ngân Sơn 2
12	Cell pack	1 x20 L	Thùng	23	Sysmex/Singapo	1.994.000	45.862.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Chợ Đồn
13	Cell clean	1x 50ml	lọ	6	SFRI -Pháp	1.852.000	11.112.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Thành phố 3. Chợ Đồn 3
14	Dung dịch đo hemoglobin	500ml/ lọ	lọ	42	SFRI -Pháp	1.596.000	67.032.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Ba Bể
15	Dilutol	1x 20L	Hộp	47	SFRI-Pháp	1.767.000	83.049.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Ba Bể 20; Chợ Mới 16, Thành phố 11
16	Dung dịch rửa đậm đặc Hemaclair	Hộp 500ml	Hộp	30	SFRI-Pháp	1.187.000	35.610.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Bạch Thông 3; Chợ Mới 22; Ngân Sơn 3; Thành phố 2
17	DD Rửa Diluclair A	1 lit/ can	can	99	SFRI-Pháp	1.757.000	173.943.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Ba Bể 49; Chợ Mới 50
18	Lysoglobine	1x 1L	Hộp	53	SFRI-Pháp	1.767.000	93.651.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Chợ Mới 12; Ba bể 41-
		1x 500ml	Hộp	18	SFRI-Pháp	1.596.000	28.728.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Thành phố



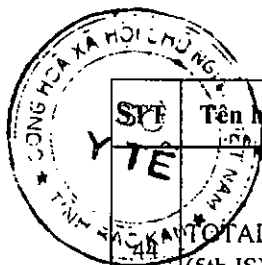
STT	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
19	Alfa-Diluent	1x 20L	Thùng	14	Swelab/Thụy Điển	2.517.000	35.238.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Bạch Thông 3; Chợ Mới 11
20	Alfa-lyse	1x 5 L	Thùng	14	Swelab/Thụy Điển	1.757.000	24.598.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Bạch Thông 3; Chợ Mới 11
21	Dung dịch pha loãng (M18 D/ 30D) Diluent	1x20L	Thùng	23	Mindray/Trung Quốc	2.707.000	62.261.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Pác Nặm 20, BXH 3
22	Dung dịch ly giải hồng cầu (M18-CFL/30-CFL) Lyse	1x500ml	chai	8	Mindray/Trung Quốc	1.757.500	14.060.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Pác Nặm
23	Dung dịch rửa (M18R/30R Rinse)	2x5 lít	Thùng	9	Mindray/Trung Quốc	4.560.000	41.040.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Pác Nặm
24	E-Z dung dịch rửa máy hàng ngày (M18E/30E) EZ	1x100ml	Lọ	15	Mindray/Trung Quốc	712.000	10.680.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Pác Nặm
25	Dung dịch rửa kim cuối tuần (M18P/30P) Probe	1x17ml	Lọ	14	Mindray/Trung Quốc	427.000	5.978.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Pác Nặm
26	Citral 3.8% chống đông	Chai 500ml	chai	1	Việt Nam	147.900	147.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Pác Nặm
27	Ống nghiệm thủy tinh	5-7x1-1.5cm	Ống	5833	Việt Nam	700	4.083.100	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Pác Nặm



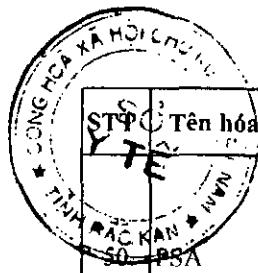
STT	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
28	Ống nghiệm thủy tinh	7-10x1.5cm	Ống	21000	Việt Nam	700	14.700.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Pắc Năm
29	Hóa chất đo dải tham chiếu cho PT, APTT, Fib mức bình thường	5x10 ML	Hộp	2	Dutch	3.562.000	7.124.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Ba Bể 1, Chợ Mới 1
30	Hóa chất chuẩn đông máu	10 x 1ml	Hộp	2	BioApex/Canada	2.327.400	4.654.800	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Ba Bể 1, Chợ Mới 1
		10X1ML	Hộp	6	Dutch	2.327.000	13.962.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Ba Bể 3, Chợ Mới 3
31	APTT	2mlx10	Hộp	2	BioApex/Canada	3.610.000	7.220.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Ba Bể 1, Chợ Mới 1
		5x10 ML	hộp	12	Dutch	3.610.000	43.320.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Chợ Đồn
32	APTT Liquid kit	5 x 5 mL	hộp	5	BioApex/Canada	2.612.400	13.062.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bạch Thông 2; Na Ri 3
33	PT	4ml x10	Hộp	2	BioApex/Canada	3.038.000	6.076.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Ba Bể 1, Chợ Mới 1
		5x5x8ml	Hộp	15	Dutch	2.374.000	35.610.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Ba Bể 4; Chợ Đồn 11
34	PT liquid kit	10 x 5 mL	hộp	5	BioApex/Canada	2.374.800	11.874.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bạch Thông 2; Na Ri 3
35	FIB liquid kit	5 x 5 mL	hộp	2	BioApex/Canada	2.517.400	5.034.800	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bạch Thông
36	TT	5ml x10	Hộp	6	BioApex/Canada	2.850.000	17.100.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Ba Bể 3, Chợ Mới 3
37	Hóa chất rửa máy đông máu	50ml x 1	Lọ	5	BioApex/Canada	540.000	2.700.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Ba Bể 2, Chợ Mới 3



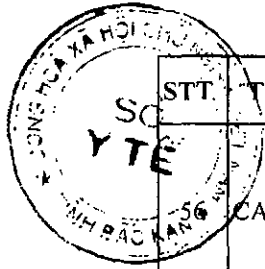
	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
	TOTAL T3	2 x 50 XN	Hộp	35	Beckman Coulter, Mỹ, 33830, Access TOTAL T3, 2x50 XN	2.867.550	100.364.250	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
39	TOTAL T3 CALIBRATOR S	S0->S5: 6 x 4 mL	Hộp	2	Beckman Coulter, Mỹ, 33835, Access TOTAL T3 CALIBRATORS, 6x4ml	3.740.100	7.480.200	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
40	FREE T4	2 x 50 XN	Hộp	35	Beckman Coulter, Mỹ, 33880, Access FREE T4, 2x50 XN	2.920.050	102.201.750	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
41	FREE T4 CALIBRATOR S	S0->S5: 6 x 2,5 mL	Hộp	2	Beckman Coulter, Mỹ, 33885, Access FREE T4 CALIBRATORS, 6x2.5ml	2.867.550	5.735.100	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
42	TSH	2 x 50 XN	Hộp	35	Beckman Coulter, Mỹ, B63284, Access TSH (3rd IS), 2 x 100 XN	2.920.050	102.201.750	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
43	TSH CALIBRATOR S	S0->S5: 6 x 4 mL	Hộp	2	Beckman Coulter, Mỹ, B63285, Access TSH (3rd IS) Calibrators, 6x2.5ml	2.273.250	4.546.500	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa



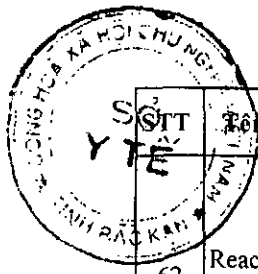
STT	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
44	TOTAL βhCG (5th IS)	2 x 50 XN	Hộp	14	Beckman Coulter, Mỹ, A85264, Access TOTAL βhCG (5th IS), 2x50 XN	4.471.950	62.607.300	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
45	TOTAL βhCG CALIBRATOR S	S0->S5: 6 x 4 mL	Hộp	2	Beckman Coulter, Mỹ, B11754, Access TOTAL βhCG (5th IS) CALIBRATORS, 6x4ml	2.867.550	5.735.100	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
46	CEA	2 x 50 XN	Hộp	14	Beckman Coulter, Pháp, 33200, Access CEA, 2x50 XN	6.712.650	93.977.100	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
47	CEA CALIBRATOR S	S0->S5: 6 x 2.5 mL	Hộp	1	Beckman Coulter, Pháp, 33205, Access CEA CALIBRATORS, 6x2.5ml	4.281.900	4.281.900	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
48	AFP	2 x 50 XN	Hộp	7	Beckman Coulter, Mỹ, 33210, Access AFP, 2x50 XN	4.984.350	34.890.450	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
49	AFP CALIBRATOR S	S0->S6: 7 x 2.5 mL	Hộp	1	Beckman Coulter, Mỹ, 33215, Access AFP CALIBRATORS, 7x2.5ml	2.790.900	2.790.900	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa



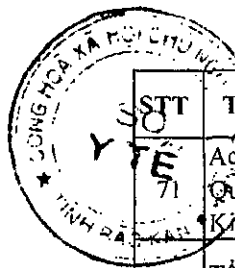
	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
		2 x 50 XN	Hộp	1	Beckman Coulter, Mỹ, 37200, Access HYBRITECH PSA, 2x50 XN	4.082.400	4.082.400	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
51	PSA CALIBRATOR S	S0->S5: 6 x 2.5 mL	Hộp	1	Beckman Coulter, Mỹ, 37205, Access HYBRITECH PSA CALIBRATORS, 6x2.5ml	3.323.250	3.323.250	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
52	CA 12.5	2 x 50 XN	Hộp	4	Beckman Coulter, Mỹ, 386357, Access OV MONITOR, 2x50 XN	3.323.250	13.293.000	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
53	CA12.5 CALIBRATOR S	6 x 2.5 mL	Hộp	1	Beckman Coulter, Mỹ, 386358, Access OV MONITOR CALIBRATORS, 6x2.5ml	3.323.250	3.323.250	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
54	CA15.3	2 x 50 XN	Hộp	4	Beckman Coulter, Mỹ, 387620, Access BR MONITOR, 2x50 XN	3.323.250	13.293.000	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
55	CA15.3 CALIBRATOR S	6 x 1.5 mL	Hộp	1	Beckman Coulter, Mỹ, 387647, Access BR MONITOR CALIBRATORS, 6x1.5ml	3.323.250	3.323.250	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa



STT	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
56	CA 19.9	2 x 50 XN	Hộp	2	Beckman Coulter, Mỹ, 387687, Access GI MONITOR, 2x50 XN	3.323.250	6.646.500	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
57	CA19.9 CALIBRATOR S	6 x 2.5 mL	Hộp	1	Beckman Coulter, Mỹ, 387688, Access GI MONITOR CALIBRATORS, 6x2.5ml	3.323.250	3.323.250	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
58	FERRITIN	2 x 50 XN	Hộp	2	Beckman Coulter, Mỹ, 33020, Access FERRITIN, 2x50 XN	2.581.950	5.163.900	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
59	FERRITIN CALIBRATOR S	6 x 4 mL	Hộp	1	Beckman Coulter, Mỹ, 33025, Access FERRITIN CALIBRATORS, 6x4ml	2.867.550	2.867.550	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
60	Substrate	4 x 130 mL	Hộp	5	Beckman Coulter, Mỹ, 81906, Access Substrate, 4x130ml	11.682.300	58.411.500	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
61	Wash Buffer II	4 x 1950 mL	Thùng	28	Beckman Coulter, Trung Quốc, A16792, Access Wash Buffer II, 4x1950ml	2.914.800	81.614.400	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa



	Loại hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
62	Reaction Vessels	16 x 98 chiếc	Thùng	14	Beckman Coulter, Mỹ, 81901, Access Immunoassay System Reaction Vessels, 16 x 98 cái	3.550.800	49.711.200	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
63	IA premium plus control tri level	12x5ml	hộp	1	Randox, Anh, IA 3112, IA Premium Plus Tri - Level, 12x5ml	12.010.950	12.010.950	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Bệnh viện đa khoa
64	Túi đựng máu 3	Túi	Túi	175	Việt Nam	93.100	16.292.500	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa
65	Cốc đựng mẫu	500 chiếc/túi	Túi	58	Biotechnical / ý	475.000	27.550.000	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thiết bị và hóa chất Việt Nam	Ba Bè 40, Bệnh viện đa khoa 10
66	CL Cuvettes	100x10/ hộp	Hộp	8	Instrumentation Laboratory, Tây Ban Nha / Ý, 29400100, ACL TOP Cuvette, 2400 công	8.763.700	70.109.600	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Ba Bè 3; Chợ Đồn 4
67	Cuvette	1.000 chiếc	Túi	4	BioApex/Canada	8.550.000	34.200.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bạch Thông
68	Cốc đo phản ứng cho máy đồng máu	3000 /pack	Hộp	1	Sysmex/Singapo	4.275.000	4.275.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Na Ri
69	Qiagen DNA Mini Kit (50)	Bộ 50 test	Bộ	2	Qiagen/Đức	6.459.000	12.918.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa
70	Thalassemia Gene Diagnostic Kit	Bộ 30 test	Bộ	11	Qiagen/Đức	45.599.000	501.589.000	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa



STT	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị trúng thầu	Phân bổ các đơn vị
71	AccuPid HBV Quantification Kit	Bộ 50 test	Bộ	4	Việt Nam	8.236.300	32.945.200	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa
72	Tổng hợp cDNA	Bộ 50 test	Bộ	1	Việt Nam	15.038.300	15.038.300	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa
73	AccuPid HCV Quantification Kit	Bộ 50 test	Bộ	1	Việt Nam	8.236.300	8.236.300	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa
74	AccuPid HCV Genotyping Kit	Bộ 50 test	Bộ	1	Việt Nam	21.374.800	21.374.800	Công ty TNHH Thiết bị An Việt	Bệnh viện đa khoa

Phụ lục 02: Mẫu hợp đồng mua sắm hóa chất
(Ban hành kèm theo Thỏa thuận khung số 02 /TTK-SYT ngày 04/7/2017)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA SẮM TÀI SẢN
Số:

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-SYT ngày 27/06/2017 của Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số

Căn cứ Thỏa thuận khung số..... ngày 28 tháng 6 năm 2017 giữa Sở Y tế Bắc Kạn và (tên nhà thầu cung cấp hóa chất);

Hôm nay, ngày tháng năm , tại, chúng tôi gồm có:

I. Nhà thầu cung cấp hóa chất¹

Tên đơn vị:

Giấy đăng ký kinh doanh:

Quyết định thành lập:

Mã số thuế:

Đại diện bởi:, chức vụ.....

II. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất (Bên mua sắm tài sản):

Tên đơn vị:

Quyết định thành lập:

Mã số thuế:

Đại diện bởi:, chức vụ.....

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng mua sắm tài sản với các nội dung sau:

Điều 1. Chung loại, số lượng

1. Chung loại hóa chất.

¹ Đối với nhà thầu liên danh yêu cầu tất cả nhà thầu trong liên danh phải ký vào hợp đồng mua sắm

2. Số lượng hóa chất mua sắm.

Điều 2. Giá bán hóa chất

Giá bán hóa chất tương ứng với từng loại tài sản tại Điều 1 của Hợp đồng.

Điều 3. Phương thức và thời hạn thanh toán

1. Phương thức thanh toán

2. Thời hạn thanh toán

Điều 4. Thời gian, địa điểm giao, nhận hóa chất

1. Thời gian giao, nhận hóa chất.

2. Địa điểm giao, nhận hóa chất.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên.

1. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp hóa chất:

a) Quyền và nghĩa vụ bảo hành, bảo trì hóa chất.

b) Quyền và nghĩa vụ đào tạo, hướng dẫn sử dụng hóa chất (nếu có).

c) Quyền và nghĩa vụ khác.

2. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị trực tiếp sử dụng hóa chất.

Điều 6. Chế độ xử phạt do vi phạm hợp đồng.

Hợp đồng này được làm thành bản có giá trị pháp lý như nhau; cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp mua sắm hóa chất, nhà thầu cung cấp hóa chất (mỗi bên giữ 02 bản); gửi 01 bản cho đơn vị mua sắm tập trung./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)